

PHIẾU HỌC TẬP: THÔNG TIN TẾ BÀO

PHẦN 1: NỐI CỘT CHO ĐÚNG

CỘT A - "BÊN GỬI / HÌNH THỨC"

1. Truyền tin qua kết nối trực tiếp
2. Truyền tin cận tiết
3. Truyền tin nội tiết
4. Thụ thể màng
5. Thụ thể nội bào
6. Truyền tin nội bào
7. Khuếch đại thông tin
8. Đáp ứng tế bào

ĐÁP ÁN

- 1- ...
- 2- ...
- 3- ...
- 4- ...
- 5- ...
- 6- ...
- 7- ...
- 8- ...

CỘT B - "BÊN NHẬN / MÔ TẢ"

- A. Tín hiệu hoá học được tiết vào máu và tác động lên tế bào đích ở xa.
- B. Phân tử tín hiệu đi qua màng, liên kết với thụ thể trong tế bào chất hoặc nhân.
- C. Các tế bào tiếp xúc trực tiếp và trao đổi thông tin qua cầu sinh chất hoặc mối nối.
- D. Chuỗi phản ứng xảy ra trong tế bào sau khi thụ thể được hoạt hoá.
- E. Một tín hiệu ban đầu nhỏ có thể kích hoạt nhiều phản ứng liên tiếp, làm tăng hiệu quả tác động.
- F. Phân tử tín hiệu không đi qua màng, phải gắn vào thụ thể trên màng tế bào.
- G. Tín hiệu được tiết vào không gian bào và ảnh hưởng đến các tế bào xung quanh.
- H. Những biến đổi cuối cùng của tế bào như: tăng phiên mã, tăng vận chuyển chất, phân chia tế bào,...



PHẦN 2: ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG

Câu 1. Thông tin giữa các tế bào là quá trình tế bào _____ , _____ và _____ các tín hiệu được tạo ra từ các tế bào khác.

Câu 2. Dạng thông tin chủ yếu giữa các tế bào là các tín hiệu _____ .

Câu 3. Ở sinh vật đa bào, thông tin giữa các tế bào giúp điều chỉnh và _____ hoạt động, đảm bảo tính _____ của cơ thể.

Câu 4. Truyền tin qua kết nối trực tiếp xảy ra giữa các tế bào _____ nhau thông qua _____ ở tế bào thực vật và _____ ở tế bào động vật.

Câu 5. Truyền tin cận tiết là hình thức tín hiệu hóa học được tiết vào _____ giữa các tế bào và tác động lên các tế bào _____ .

Câu 6. Truyền tin nội tiết là hình thức tín hiệu hóa học được tiết vào _____ và truyền đến các tế bào đích ở _____ xa.

Câu 7. Quá trình truyền thông tin giữa các tế bào gồm 3 giai đoạn: _____ , _____ và _____ .

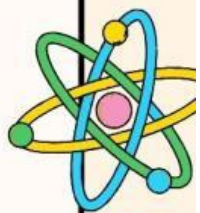
Câu 8. Trong giai đoạn tiếp nhận, phân tử tín hiệu liên kết với _____ đặc hiệu ở tế bào đích làm _____ thụ thể.

Câu 9. Các hormone steroid có thụ thể _____ , còn các phân tử tín hiệu tan trong nước có thụ thể _____ .

Câu 10. Truyền tin nội bào là quá trình tín hiệu được truyền trong tế bào thông qua sự _____ giữa các _____ .

Câu 11. Quá trình truyền thông tin được gọi là quá trình _____ thông tin vì một phân tử tín hiệu có thể hoạt hóa _____ phân tử trong tế bào.

Câu 12. Đáp ứng của tế bào có thể là tăng phiên mã, dịch mã, _____ hoặc _____ quá trình chuyển hóa các chất.



PHẦN 3: CHỌN TÊN BÀO QUAN ĐÚNG VỚI CHỨC NĂNG

CHỨC NĂNG

- 1, Trung tâm điều khiển, lưu trữ thông tin di truyền.
- 2, Tổng hợp protein (dịch mã).
- 3, Tổng hợp protein.
- 4, Tổng hợp lipid, chuyển hoá đường, khử độc.
- 5, Chế biến – đóng gói – phân phối sản phẩm.
- 6, Hô hấp tế bào, tạo ATP.
- 7, Quang hợp, tổng hợp carbohydrate.
- 8, Dự trữ, tiêu hoá, điều hoà áp suất.
- 9, Tiêu hóa nội bào
- 10, Giải độc, chuyển hóa lipid.
- 11, Nâng đỡ, neo giữ bào quan.
- 12, Hình thành thoi phân bào

BÀO QUAN

- A, _____.
- B, _____.
- C, _____.
- D, _____.
- E, _____.
- G, _____.
- H, _____.
- I, _____.
- K, _____.
- M, _____.
- N, _____.
- P, _____.